TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **1100**/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân phú, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 958/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu : Ông Phan Đức H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Bùi Thị Trà M, sinh năm 1987

Địa chỉ: Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn của ông Phan Đức H và bà Bùi Thị Trà M.

[2] Về quan hệ con chung : Giao hai con chung là trẻ Phan Anh T, sinh ngày 13/05/2009 và Phan Thị K, sinh ngày 10/7/2010 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà M do ông H không có yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có

[4] Về lệ phí Tòa án : 300.000 đồng ông Phan Đức H và bà Bùi Thị Trà M chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông H, bà M đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0011846 ngày 12/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Phan Đức H và bà Bùi Thị Trà M. Quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà M theo giấy chứng nhận kết hôn số 223, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

cấp ngày 11/12/2010 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung : Giao cả hai con chung là trẻ Phan Anh T, sinh ngày 13/05/2009 và Phan Thị K, sinh ngày 10/7/2010 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà M do ông H không có yêu cầu.

Bà M có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Ông H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp bà M lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà M.

Trong trường hợp ông H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà M hoặc người thân thích, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án : 300.000 đồng ông Phan Đức H và bà Bùi Thị Trà M chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông H, bà M đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0011846 ngày 12/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND phường D, quận E;
- Chi cục THA.DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương